

UBND TỈNH BẮC NINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

Số: 176/QĐ-CDYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẮC NINH

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-CDYT ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bắc Ninh về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ trung cấp theo niên chế, trình độ cao đẳng theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ;

Căn cứ vào Biên bản số 183 /BB-CDYT ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng xét và công nhận tốt nghiệp trình độ cao đẳng năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo - Nghiên cứu khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cao đẳng Được cho 15 sinh viên lớp CĐ D6A2, ngành dược, trình độ cao đẳng, kể từ ngày ký quyết định (có danh sách sinh viên và xếp loại tốt nghiệp kèm theo).

Điều 2. Các ông (bà) trưởng phòng, khoa và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT, P. QLĐT - NCKH.

HIỆU TRƯỞNG



[Signature]
Nguyễn Thị Dung

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-CDYT ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bắc Ninh)



Ngành đào tạo: Dược Trình độ: Cao đẳng Khóa tuyển sinh: 2023

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Số TCTL	Điểm TBC Hệ 10	Điểm TBTL hệ 4	Số TC xét hạ bậc bằng	Kỷ luật	Xếp loại TN
1	Vũ Thị Mai Anh	12/4/1992	Nữ	Bắc Ninh	90	7.8	3.18	0	Không	Giỏi
2	Nguyễn Thị Kim Dung	22/8/1990	Nữ	Bắc Ninh	90	8.5	3.74	0	Không	Xuất sắc
3	Đàm Thị Hà	20/7/1996	Nữ	Bắc Ninh	90	7.7	3.19	0	Không	Giỏi
4	Nguyễn Thị Hải	09/7/1983	Nữ	Bắc Ninh	90	7.7	3.15	0	Không	Giỏi
5	Nguyễn Thị Hằng	26/11/1995	Nữ	Bắc Ninh	90	7.6	3.02	0	Không	Giỏi
6	Bùi Thị Hạnh	11/8/1999	Nữ	Ninh Bình	90	8.1	3.44	0	Không	Giỏi
7	Nguyễn Thị Thu Hiền	24/10/2004	Nữ	Bắc Ninh	90	7.7	3.11	0	Không	Giỏi
8	Nguyễn Thị Hoài Linh	20/3/2002	Nữ	Bắc Ninh	90	8.1	3.48	0	Không	Giỏi
9	Hoàng Khánh Ly	13/9/2005	Nữ	Tuyên Quang	90	8.1	3.44	0	Không	Giỏi
10	Nguyễn Thị Ngân	04/4/1999	Nữ	Thái Nguyên	90	7.5	3.01	0	Không	Giỏi
11	Hoàng Lê Uyên Nhi	03/10/2003	Nữ	Bắc Ninh	90	7.5	3.02	0	Không	Giỏi
12	Đoàn Thị Nhung	02/10/1995	Nữ	Thành phố Hải Phòng	90	8.4	3.70	0	Không	Xuất sắc
13	Vũ Hà Phương	07/4/2004	Nữ	Bắc Ninh	90	7.7	3.16	0	Không	Giỏi
14	Nguyễn Thị Hồng Vân	19/9/2003	Nữ	Bắc Ninh	90	7.5	3.02	0	Không	Giỏi
15	Dương Thị Xuân	18/5/1997	Nữ	Bắc Ninh	90	7.4	3.02	0	Không	Giỏi